

Bảo Yên, ngày 08 tháng 3 năm 2023

Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Bùi Thị Thanh V - sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố 8 thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Anh Phan Ngọc C - sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố 8 thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Thanh V và anh Phan Ngọc C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 10 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng không hợp nhau bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh chị đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không có kết quả. Đến nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm vợ chồng và cùng nhất trí thuận tình ly hôn, anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị V và anh C có hai con chung là cháu Phan Nhật N sinh ngày 08/01/2016 và cháu Phan Nhật K sinh ngày 08/01/2019. Chị V và anh C đều nhất trí để anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nhật N và chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nhật K cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Đến nay anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn.

[3] Về lệ phí: Chị V và anh C thỏa thuận để chị V chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

Ngày 28/02/2023 Toà án đã hoà giải cho các bên về đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy anh chị đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 28/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thanh V và anh Phan Ngọc C.

Về con chung: Anh Phan Ngọc C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phan Nhật N sinh ngày 08/01/2016 và chị Bùi Thị Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phan Nhật K sinh ngày 08/01/2019 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị V và anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Bùi Thị Thanh V chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0001578 ngày 10/02/2023** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, chị đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BY(2);
- UBND TT P;
- Chi cục THADS huyện BY;
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ, tập QĐ.

THẨM PHÁN
(đã kí)

Hoàng Thị Giang Thanh